TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2020/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 07 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 127/2020/TB – TLVDS ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông: Trương Văn N - Sinh năm 1963

Địa chỉ: Tổ 14B, khu 2A, phường C, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Bà: Lưu Thị Minh H - Sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 6, khu 5, phường T, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn N và bà Lưu Thị Minh H đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trương Văn N và bà Lưu Thị Minh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Ông Trương Văn N và bà Lưu Thị Minh H thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Trương Văn N và bà Lưu Thị Minh H thống nhất bà H là người nộp lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn N và bà Lưu Thị Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trương Văn N và bà Lưu Thị Minh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Bà Trương Văn N và bà Lưu Thị Minh H không có tài sản chung và xác nhận không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lưu Thị Minh H nộp 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002501 ngày 05/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Bà H đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân phường Y, TP Hạ Long, Quảng Ninh
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định